

DANH SÁCH

**Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030**
(Kèm Quyết định số 803/QĐ-BDTTG ngày 20 tháng 9 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

7. TỈNH SƠN LA

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1.394	1.287	1.391	792
1	Phường Tô Hiệu	26	7	26	0
		1 Tổ 1		x	
		2 Tổ 2		x	
		3 Tổ 3		x	
		4 Tổ 4		x	
		5 Tổ 5	x	x	
		6 Tổ 6		x	
		7 Tổ 7		x	
		8 Tổ 8		x	
		9 Tổ 9	x	x	
		10 Tổ 10	x	x	
		11 Tổ 11		x	
		12 Tổ 12		x	
		13 Tổ 13		x	
		14 Tổ 14		x	
		15 Tổ 15		x	
		16 Tổ 16		x	
		17 Tổ 17		x	
		18 Tổ 18	x	x	
		19 Tổ 19		x	
		20 Tổ 20		x	
		21 Tổ 21		x	
		22 Tổ 22		x	
		23 Tổ 23		x	
		24 Bản Hèo	x	x	
		25 Bản Giảng Lắc	x	x	
		26 Bản Lầu	x	x	
2	Phường Chiềng Cơi	16	16	16	0
		1 Tổ 4 Chậu Cọ	x	x	
		2 Tổ 5 Mé Ban	x	x	
		3 Bản Lun	x	x	
		4 Bản Co Phung	x	x	
		5 Tổ 1	x	x	
		6 Tổ 2	x	x	
		7 Tổ 3	x	x	
		8 Tổ 6 Hốc Sang	x	x	
		9 Tổ 8	x	x	
		10 Tổ 9 Hòm Yên	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Tổ 10	x	x	
		12 Bản Hùn	x	x	
		13 Bản Ôt Dầu	x	x	
		14 Bản Mòng	x	x	
		15 Bản Nẹ	x	x	
		16 Bản Nhọt San	x	x	
3	Phường Chiềng Sinh	15	11	15	0
		1 Tổ 1		x	
		2 Tổ 2		x	
		3 Tổ 3		x	
		4 Tổ 4	x	x	
		5 Tổ 5		x	
		6 Tổ 6	x	x	
		7 Tổ 7	x	x	
		8 Tổ 8	x	x	
		9 Tổ 9	x	x	
		10 Tổ 10	x	x	
		11 Tổ 11	x	x	
		12 Tổ 12	x	x	
		13 Tổ 13	x	x	
		14 Tổ 14	x	x	
		15 Tổ 15	x	x	
4	Phường Chiềng An	17	17	17	0
		1 Tổ dân phố 3	x	x	
		2 Bản Hải	x	x	
		3 Bản Cọ	x	x	
		4 Bản Tam Quỳnh	x	x	
		5 Bản Nam Giáng	x	x	
		6 Tổ dân phố 1	x	x	
		7 Tổ dân phố 2	x	x	
		8 Tổ dân phố 4	x	x	
		9 Bản Cá	x	x	
		10 Bản Phiêng Panh	x	x	
		11 Bản Có Thề	x	x	
		12 Bản Pàng	x	x	
		13 Bản Nam Nghè	x	x	
		14 Bản Tông Hụm	x	x	
		15 Bản Ái Mường	x	x	
		16 Bản Sắng Hay	x	x	
		17 Bản Trung Tâm	x	x	
5	Phường Mộc Châu	18	11	18	0
		1 Tổ dân phố Hòa Bình		x	
		2 Tổ dân phố Mộc Ly		x	
		3 Tổ dân phố Tây Tiến		x	
		4 Tổ dân phố Hữu Nghị		x	
		5 Tổ dân phố Tâm Châu		x	
		6 Tổ dân phố Nà Bó	x	x	
		7 Tổ dân phố Là Ngà	x	x	
		8 Tổ dân phố Mường Sang	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		9 Bản Vật Hồng	x	x	
		10 Bản Pá Phang	x	x	
		11 Bản Chiềng Hắc	x	x	
		12 Bản Piềng Lán	x	x	
		13 Bản Tà Sồ	x	x	
		14 Bản Cò Liu	x	x	
		15 Bản Ta Niết		x	
		16 Bản Chiềng Pằn	x	x	
		17 Bản Hìn Phá	x	x	
		18 Bản Long Phú		x	
6	Phường Mộc Sơn	11	6	11	0
		1 Tổ dân phố 1		x	
		2 Tổ dân phố 2		x	
		3 Tổ dân phố 3	x	x	
		4 Tổ dân phố 4		x	
		5 Tổ dân phố 5	x	x	
		6 Tổ dân phố 6		x	
		7 Tổ dân phố 7		x	
		8 Bản Áng	x	x	
		9 Bản Co Sung	x	x	
		10 Bản Cóc	x	x	
		11 Bản Pa Phách	x	x	
7	Phường Vân Sơn	12	5	12	0
		1 Tổ dân phố Hoa Đào		x	
		2 Tổ dân phố Tiên Tiến		x	
		3 Tổ dân phố Chiềng Đi	x	x	
		4 Tổ dân phố Bó Bun	x	x	
		5 Tổ dân phố 70		x	
		6 Tổ dân phố Thảo Nguyên		x	
		7 Tổ dân phố 68		x	
		8 Tổ dân phố 1/5		x	
		9 Tổ dân phố 66		x	
		10 Tổ dân phố Hoa Ban	x	x	
		11 Tổ dân phố Đoàn Kết	x	x	
		12 Tổ dân phố Piềng Sàng	x	x	
8	Phường Thảo Nguyên	17	5	17	0
		1 Tổ dân phố Thái Hòa	x	x	
		2 Tổ dân phố Minh Châu		x	
		3 Tổ dân phố Chè Đen		x	
		4 Tổ dân phố 19/8		x	
		5 Tổ dân phố Cơ quan		x	
		6 Tổ dân phố 19/5		x	
		7 Tổ dân phố Nhà Nghi		x	
		8 Tổ dân phố 3/2		x	
		9 Tổ dân phố Bình Nguyên		x	
		10 Tổ dân phố 40		x	
		11 Tổ dân phố Khí Tượng		x	
		12 Tổ dân phố 26/7		x	
		13 Tổ dân phố Cờ Đỏ		x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Tổ dân phố Chờ Lồng	x	x	
		15 Tổ dân phố Tà Lọng	x	x	
		16 Tổ dân phố Pa Khen	x	x	
		17 Tổ dân phố Pa Khen III	x	x	
9	Xã Đoàn Kết	21	20	21	13
		1 Tiểu khu Chiềng Sại		x	
		2 Bản Đoàn Kết	x	x	
		3 Bản Suối Khua	x	x	x
		4 Bản Nong Cụt	x	x	x
		5 Bản Suối Ba	x	x	x
		6 Bản Suối Ngõa	x	x	
		7 Bản Tân Ca	x	x	x
		8 Bản Chiềng Cang	x	x	
		9 Bản Bó Hiêng	x	x	
		10 Bản Nà Sải	x	x	
		11 Bản Nà Mường	x	x	
		12 Bản Kè Tèo	x	x	x
		13 Bản Chiềng Không	x	x	x
		14 Bản Suối Giăng	x	x	x
		15 Bản Bó Hoi	x	x	x
		16 Bản Lồng Hồ	x	x	
		17 Bản Tà Lại	x	x	x
		18 Bản Tà Lọt	x	x	x
		19 Bản Nà Bó	x	x	x
		20 Bản Nà Giăng	x	x	x
		21 Bản Quy Hướng	x	x	x
10	Xã Lóng Sập	14	14	14	9
		1 Bản Phách	x	x	
		2 Bản Phiêng Cài	x	x	
		3 Bản Mường Bó	x	x	
		4 Bản Trọng	x	x	
		5 Bản Căng Ty	x	x	x
		6 Bản Ông Lý	x	x	x
		7 Bản Xa Lú	x	x	x
		8 Bản Bó Sập	x	x	
		9 Bản A Má	x	x	x
		10 Bản Hong Húa	x	x	x
		11 Bản Pha Đón	x	x	x
		12 Bản A Lá	x	x	x
		13 Bản Pu Nhan	x	x	x
		14 Bản Chiềng Khừa	x	x	x
11	Xã Chiềng Sơn	19	14	19	8
		1 Tiểu Khu 19/5	x	x	
		2 Tiểu Khu 4		x	
		3 Tiểu Khu 7		x	
		4 Tiểu Khu 8	x	x	
		5 Bản Co Phương	x	x	
		6 Tiểu Khu 19/5	x	x	
		7 Bản Suối Thín	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Bản Pha Luông	x	x	x
		9 Bản Nậm Dên	x	x	x
		10 Bản Sò Lườn	x	x	
		11 Bản Sa Lai	x	x	x
		12 Bản Khò Hồng	x	x	x
		13 Bản Nà Sàng	x	x	x
		14 Tiểu khu 2		x	
		15 Tiểu khu 3		x	
		16 Tiểu khu 5		x	
		17 Bản Chiềng Ve	x	x	
		18 Bản Chiềng Xuân	x	x	x
		19 Bản Vân Xuân	x	x	x
12	Xã Tân Yên	15	15	15	4
		1 Bản Tân Hợp	x	x	
		2 Bản Tân Sơn	x	x	x
		3 Tiểu khu Bình Minh	x	x	
		4 Bản Tân Châu	x	x	
		5 Bản Yên Bình	x	x	
		6 Bản Đoàn Kết	x	x	
		7 Tiểu khu Tân Lập	x	x	
		8 Bản Tân Tiến	x	x	x
		9 Bản Sao Tua	x	x	x
		10 Bản Dọi	x	x	
		11 Bản Hoa	x	x	
		12 Bản Tà Phênh	x	x	
		13 Bản Nà Tân	x	x	
		14 Bản Phiềng Cánh	x	x	
		15 Bản Lũng Mú	x	x	x
13	Xã Phù Yên	38	38	38	5
		1 Tiểu khu 2	x	x	
		2 Tiểu khu 3	x	x	
		3 Tiểu khu 4	x	x	
		4 Tiểu khu 5	x	x	
		5 Tiểu khu 6	x	x	
		6 Tiểu khu 7	x	x	
		7 Tiểu khu 8	x	x	
		8 Bản Chiềng Thượng	x	x	
		9 Bản Phai làng	x	x	
		10 Bản Suối Nhúng	x	x	x
		11 Bản Suối Pải	x	x	x
		12 Bản Suối Cù	x	x	x
		13 Bản Sáy Tú	x	x	x
		14 Bản Ban	x	x	
		15 Bản Núi Hồng	x	x	x
		16 Tiểu khu 1	x	x	
		17 Bản mo nghề	x	x	
		18 Bản Thượng Huy	x	x	
		19 Bản Búc Mo	x	x	
		20 Bản Mo	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Bản Nà Phái	x	x	
		22 Bản Dèm	x	x	
		23 Bản Làng Phố	x	x	
		24 Bản Tọ Thượng	x	x	
		25 Bản Trò	x	x	
		26 Bản Lò Liu	x	x	
		27 Bản Nà Lò	x	x	
		28 Bản Tọ Hạ	x	x	
		29 Bản Bó	x	x	
		30 Bản Puôi	x	x	
		31 Bản Lêm	x	x	
		32 Bản Cù	x	x	
		33 Bản Giáo	x	x	
		34 Bản Huy Tường1	x	x	
		35 Bản Huy Tường2	x	x	
		36 Bản Kiu	x	x	
		37 Bản Úm	x	x	
		38 Bản Chiềng	x	x	
14	Xã Gia Phù	19	19	19	9
		1 Bản Giàng	x	x	x
		2 Bản Phiêng Lương	x	x	x
		3 Bản Pưn	x	x	x
		4 Bản Suối Chát	x	x	x
		5 Bản Hiền Giàng	x	x	x
		6 Bản Suối Thịnh	x	x	x
		7 Bản Suối Cáy	x	x	x
		8 Bản Tạo	x	x	
		9 Bản Nà Mạc	x	x	
		10 Bản Đông	x	x	
		11 Bản Sập Xa	x	x	x
		12 Bản Chèo Bau	x	x	x
		13 Bản Nhọt	x	x	
		14 Bản Vi	x	x	
		15 Bản Gia Phù	x	x	
		16 Bản Nà Khăm	x	x	
		17 Bản Bùa Thượng	x	x	
		18 Bản Bùa Hạ	x	x	
		19 Bản Bùa Chung	x	x	
15	Xã Tường Hạ	16	16	16	13
		1 Bản Khoa 2	x	x	
		2 Bản Khoa 1	x	x	
		3 Bản Chăn	x	x	x
		4 Bản Khảo	x	x	
		5 Bản Tân Đà	x	x	x
		6 Bản Thon	x	x	x
		7 Bản Đồng La	x	x	x
		8 Bản Suối tre	x	x	x
		9 Bản Suối Lồm	x	x	x
		10 Bản Tiên Phong	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Bản Thống Nhất	x	x	x
		12 Bản Liên Hợp	x	x	x
		13 Bản Tường Tiến	x	x	x
		14 Bản Tường Thượng	x	x	x
		15 Bản Tân Tiến	x	x	x
		16 Bản Tường Phong	x	x	x
16	Xã Mường Cơi	18	17	18	6
		1 Bản Đất Lành	x	x	x
		2 Bản Khoai Lang	x	x	x
		3 Bản Tổng Cầu	x	x	x
		4 Bản Chiêu	x	x	
		5 Bản Thái	x	x	
		6 Bản Yên Hưng	x	x	x
		7 Bản Khên Tiên	x	x	
		8 Bản Yên Thịnh		x	
		9 Bản Đoàn Kết	x	x	
		10 Bản Liên Hợp	x	x	x
		11 Bản Hưng Cơi	x	x	
		12 Bản Tân Kiềng	x	x	
		13 Bản Ngã Ba	x	x	
		14 Bản Văn Cơi	x	x	
		15 Bản Đu Lèo	x	x	x
		16 Bản Vương Thịnh	x	x	
		17 Bản Mỏ	x	x	
		18 Bản Tân Lang	x	x	
17	Xã Mường Bang	13	13	13	11
		1 Bản Mường Lang	x	x	x
		2 Bản Nguồn	x	x	x
		3 Bản Chiềng Manh	x	x	x
		4 Bản Tường Lang	x	x	x
		5 Bản Lăn	x	x	
		6 Bản Páp	x	x	x
		7 Bản Tường Han	x	x	x
		8 Bản Do	x	x	x
		9 Bản Sọc	x	x	x
		10 Bản Bang	x	x	
		11 Bản Thống Nhất	x	x	x
		12 Bản Dinh	x	x	x
		13 Bản Chè Mè	x	x	x
18	Xã Tân Phong	7	7	7	7
		1 Bản Hợp Phong	x	x	x
		2 Bản Vạn Yên	x	x	x
		3 Bản Bông	x	x	x
		4 Bản Đông phong	x	x	x
		5 Bản Đá Mài	x	x	x
		6 Bản Suối Vé	x	x	x
		7 Bản Trung Phong	x	x	x
19	Xã Kim Bon	9	9	9	9
		1 Bản Suối Vạch	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Bản Bương Pa	x	x	x
		3 Bản Kim Bon	x	x	x
		4 Bản Trung Thành	x	x	x
		5 Bản Suối On	x	x	x
		6 Bản Bãi Vàng	x	x	x
		7 Bản Đá Đỏ	x	x	x
		8 Bản Quang Minh	x	x	x
		9 Bản Tân Dân	x	x	x
20	Xã Suối Tọ	8	8	8	8
		1 Bản Suối Tọ	x	x	x
		2 Bản Lũng Khoai	x	x	x
		3 Bản Suối Gióng	x	x	x
		4 Bản Suối Ó	x	x	x
		5 Bản Suối Dinh	x	x	x
		6 Bản Pắc Bẹ	x	x	x
		7 Bản Suối Khang	x	x	x
		8 Bản Trò	x	x	x
21	Xã Chiềng Mai	26	25	26	12
		1 Bản Thạy Lồm 6/1	x	x	
		2 Bản Áng Ứng	x	x	
		3 Bản Kéo Tóc	x	x	
		4 Bản Sàng Nà Tre	x	x	
		5 Bản Phiêng Quải Tong Chính	x	x	
		6 Bản Mai Khoang	x	x	
		7 Bản Cù	x	x	
		8 Bản Cỏ Tình	x	x	x
		9 Bản Nà Viên	x	x	x
		10 Bản Páng Sắng	x	x	x
		11 Bản Pắc Ngần	x	x	x
		12 Bản Púng	x	x	x
		13 Bản Khiêng	x	x	x
		14 Bản Thăm	x	x	x
		15 Thôn Hoàng Văn Thụ		x	
		16 Bản Ót Thộ	x	x	
		17 Bản Cơi Pòn	x	x	
		18 Bản Mường Mụa	x	x	
		19 Thôn Ban Mai	x	x	
		20 Bản Cuộm Sâu	x	x	
		21 Bản Dăm Puồn	x	x	
		22 Bản Lon Nghịu	x	x	x
		23 Bản Chiềng Dong	x	x	x
		24 Bản Hợp Nhất	x	x	x
		25 Bản Sươn Mè	x	x	x
		26 Bản Buốt Vẩn	x	x	x
22	Xã Mai Sơn	41	23	41	0
		1 Tiểu khu 2		x	
		2 Tiểu khu 4		x	
		3 Tiểu khu 17		x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Tiểu khu 18		x	
		5 Tiểu khu 19		x	
		6 Tiểu khu 20		x	
		7 Bản Ngồ Hén	x	x	
		8 Thôn Tiền Phong		x	
		9 Thôn Nà Cang		x	
		10 Bản Phiêng Trai	x	x	
		11 Bản Nà Sy	x	x	
		12 Bản Cò Nòi	x	x	
		13 Bản Mòn	x	x	
		14 Tiểu khu 26/3		x	
		15 Tiểu khu 3/2		x	
		16 Tiểu khu 1	x	x	
		17 Tiểu khu 9	x	x	
		18 Tiểu khu 8	x	x	
		19 Bản Năm Ban	x	x	
		20 Tiểu khu 15	x	x	
		21 Tiểu khu 6		x	
		22 Tiểu khu 21		x	
		23 Tiểu khu 10		x	
		24 Tiểu khu 14	x	x	
		25 Bản Nà Săng	x	x	
		26 Bản Yên Tiên	x	x	
		27 Bản Hạ Khoang	x	x	
		28 Bản Cù Nghè	x	x	
		29 Thôn Hát Lót		x	
		30 Tiểu khu 19/5		x	
		31 Bản Nhạp	x	x	
		32 Bản Lếch	x	x	
		33 Bản Nong Mòn	x	x	
		34 Tiểu khu Thống Nhất	x	x	
		35 Bản Đại Phát	x	x	
		36 Bản Hua Tát	x	x	
		37 Bản Mu Kít	x	x	
		38 Tiểu khu 3 Cò Nòi		x	
		39 Tiểu khu Cò Nòi		x	
		40 Tiểu khu Bình Minh		x	
		41 Bản Tân Thảo	x	x	
23	Xã Phiêng Păn	26	26	26	22
		1 Bản Mật Săng	x	x	
		2 Bản Pó In	x	x	x
		3 Bản Pá Nó	x	x	x
		4 Bản Hua Bó	x	x	x
		5 Bản Phiêng Khàng	x	x	x
		6 Bản Ta Vất	x	x	x
		7 Bản Nà Hiên	x	x	x
		8 Bản Vít	x	x	x
		9 Bản Nà Un	x	x	x
		10 Bản Há Sét	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Bản Lạn Quỳnh	x	x	x
		12 Bản Kết Hay	x	x	x
		13 Bản Nà Pồng Po	x	x	x
		14 Bản Pá Ban	x	x	x
		15 Bản Nà Nhụng	x	x	x
		16 Bản Ta Lúc	x	x	x
		17 Bản Nà Ốt	x	x	x
		18 Bản Trạm Cọ	x	x	x
		19 Bản Nà Hạ	x	x	x
		20 Bản Xả Vịt	x	x	x
		21 Bản Chi	x	x	
		22 Bản Ý Lường	x	x	x
		23 Bản Tàng Khoang	x	x	x
		24 Bản Mòn	x	x	
		25 Bản Lù Oi	x	x	
		26 Bản Phẳng Bon	x	x	x
24	Xã Chiềng Mung	28	25	28	1
		1 Thôn Nà Sán	x	x	
		2 Bản Xum	x	x	
		3 Bản Mạt	x	x	
		4 Thôn Hoàng Văn Thụ		x	
		5 Bản Thống Nhất	x	x	
		6 Bản Tà Xa	x	x	
		7 Bản Tiến Xa		x	
		8 Bản Un	x	x	
		9 Bản Lắm Cút	x	x	
		10 Bản Bon	x	x	
		11 Bản Mé	x	x	
		12 Bản Bằng Thịnh	x	x	
		13 Bản Liềng Quỳnh	x	x	
		14 Bản Phang Hùm Có	x	x	
		15 Bản Rừng Thông	x	x	
		16 Bản Lầu Hời Sang	x	x	
		17 Thôn Đoàn Kết	x	x	
		18 Bản Phát Bôm Cưa	x	x	
		19 Thôn 7		x	
		20 Bản Nà Hạ	x	x	
		21 Bản Lo Đúc Hân	x	x	
		22 Bản Ổ	x	x	
		23 Bản Thống Nhất 1	x	x	
		24 Bản Bó Pầu	x	x	
		25 Bản Cáp Săng	x	x	
		26 Bản Mé Mạt	x	x	x
		27 Bản Hào	x	x	
		28 Bản Quỳnh Giàn	x	x	
25	Xã Phiêng Cầm	15	15	15	15
		1 Bản Pá Hóc	x	x	x
		2 Bản Co Hịnh	x	x	x
		3 Bản Huổi Nhả	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Bản Nong Tàu	x	x	x
		5 Bản Nong Xà Nghè	x	x	x
		6 Bản Lọng Hòm	x	x	x
		7 Bản Hua Két	x	x	x
		8 Bản Phiêng Ngần	x	x	x
		9 Bản Hua Nà	x	x	x
		10 Bản Phiêng Phụ	x	x	x
		11 Bản Cho Cong	x	x	x
		12 Bản Nhụng	x	x	x
		13 Bản Sài Khao	x	x	x
		14 Bản Phiêng Khôm	x	x	x
		15 Bản Hua Pư	x	x	x
26	Xã Mường Chanh	14	14	14	1
		1 Bản Nậm Bông	x	x	
		2 Bản Nà Cà	x	x	
		3 Bản Hòm Lợi	x	x	
		4 Bản Pon Chằm	x	x	
		5 Bản Đen	x	x	
		6 Bản Mé	x	x	
		7 Bản Hạm	x	x	
		8 Bản Khoa	x	x	
		9 Bản Nghiu Ten	x	x	
		10 Bản Nam	x	x	
		11 Bản Ngòi	x	x	
		12 Bản Cang Mường	x	x	
		13 Bản Mây	x	x	
		14 Bản Đông Bai	x	x	x
27	Xã Tà Hộc	16	16	16	8
		1 Bản Hộc	x	x	x
		2 Bản Mòng	x	x	x
		3 Bản Pon	x	x	x
		4 Bản Bơ	x	x	x
		5 Bản Mường	x	x	x
		6 Bản Pá Nó	x	x	x
		7 Bản Sơn Tra	x	x	
		8 Bản Cáp Na	x	x	x
		9 Bản Đông Sắn	x	x	
		10 Bản Trung Thành	x	x	
		11 Bản Phiêng Hỉnh	x	x	
		12 Bản Kéo Bó	x	x	
		13 Bản Pù Tền	x	x	x
		14 Bản Nà Hường	x	x	
		15 Tiểu khu 8	x	x	
		16 Bản Nà Bó	x	x	
28	Xã Chiềng Sung	15	14	15	7
		1 Bản Cao Sơn	x	x	
		2 Bản Nhắt Bó Lạnh	x	x	
		3 Bản Sy	x	x	x
		4 Bản Cang		x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Bản Tong Tái	x	x	x
		6 Bản Tong Chiềng	x	x	x
		7 Bản Hoà Bình	x	x	
		8 Bản Phường	x	x	x
		9 Bản Bó Quỳnh	x	x	
		10 Bản Búc	x	x	
		11 Bản Sài Lương	x	x	x
		12 Bản Yên Bình	x	x	x
		13 Bản Chiềng Đen	x	x	
		14 Bản Chan Chiềng	x	x	x
		15 Bản Nong Sơn	x	x	
29	Xã Thuận Châu	45	42	45	12
		1 Bản Bó Lanh	x	x	
		2 Bản Bĩa	x	x	
		3 Bản Dữn	x	x	x
		4 Thôn 8	x	x	
		5 Bản Mòn	x	x	
		6 Bản Thống Nhất A	x	x	x
		7 Bản Thống Nhất B	x	x	
		8 Bản Chùn	x	x	
		9 Bản Dẹ	x	x	
		10 Bản Lạnh	x	x	
		11 Bản Hua Nà	x	x	
		12 Bản Tôm	x	x	
		13 Bản Công Mường	x	x	
		14 Thôn 1		x	
		15 Thôn 2		x	
		16 Thôn 3	x	x	
		17 Bản Mảy	x	x	
		18 Bản Dân Chủ	x	x	
		19 Bản Linh Luông	x	x	
		20 Bản Xi Măng		x	
		21 Thôn 7	x	x	
		22 Thôn 6	x	x	
		23 Thôn 5	x	x	
		24 Thôn 4	x	x	
		25 Bản Linh Huông	x	x	
		26 Bản Pán	x	x	
		27 Bản Chiềng Ly	x	x	x
		28 Bản Bó	x	x	
		29 Bản Phiêng Còng	x	x	x
		30 Bản Nà Cang	x	x	x
		31 Bản Tịm Khem	x	x	x
		32 Bản Nội Lọ	x	x	x
		33 Bản Phổng Lặng	x	x	x
		34 Bản Phiêng Cại	x	x	x
		35 Bản Hợp Nhất	x	x	
		36 Bản Ba Nhất	x	x	
		37 Bản Thôm	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		38 Bản Lạn Chanh	x	x	
		39 Bản Cù	x	x	
		40 Bản Thắm	x	x	
		41 Bản Bai	x	x	
		42 Bản Bôm Lầu	x	x	x
		43 Bản Cang	x	x	x
		44 Bản Cự	x	x	x
		45 Bản Chiềng Pắc	x	x	
30	Xã Nậm Lầu	25	25	25	25
		1 Bản Biên	x	x	x
		2 Bản Ít Cuông	x	x	x
		3 Bản Lọng Lầu	x	x	x
		4 Bản Nà Há	x	x	x
		5 Bản Lậu Nong	x	x	x
		6 Bản Nong Ten	x	x	x
		7 Bản Pa O	x	x	x
		8 Bản Tòng	x	x	x
		9 Bản Xanh	x	x	x
		10 Bản Hòm	x	x	x
		11 Bản Huổi Pu	x	x	x
		12 Bản Mỏ A	x	x	x
		13 Bản Lét Trạng	x	x	x
		14 Bản Tằng	x	x	x
		15 Bản Hua Ty	x	x	x
		16 Bản Ban Xa	x	x	x
		17 Bản Huổi Kép	x	x	x
		18 Bản Pải	x	x	x
		19 Bản Mỏ Kẹ	x	x	x
		20 Bản Púng	x	x	x
		21 Bản Tra	x	x	x
		22 Bản Phạ	x	x	x
		23 Bản Có Lúu	x	x	x
		24 Bản Chiềng Bôm	x	x	x
		25 Bản Nhộp	x	x	x
31	Xã Mường É	15	15	15	15
		1 Bản Chiềng Ve	x	x	x
		2 Bản Phát Chắp	x	x	x
		3 Bản Phạ Lụ	x	x	x
		4 Bản Há Tộc	x	x	x
		5 Bản Ái Khôm	x	x	x
		6 Bản Nghiu	x	x	x
		7 Bản Nà Lầu	x	x	x
		8 Bản Cại Kéo	x	x	x
		9 Bản Tum Tàn	x	x	x
		10 Bản Hát Lụ	x	x	x
		11 Bản Lừa	x	x	x
		12 Bản Kẹ	x	x	x
		13 Bản Nà Khoang	x	x	x
		14 Bản Mầu Thái	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Bản Ta Tú	x	x	x
32	Xã Bình Thuận	16	14	16	1
		1 Bản Lái Kính	x	x	
		2 Bản Nặm Giắt	x	x	
		3 Bản Cồng Chắp	x	x	
		4 Bản Khâu Lay	x	x	
		5 Bản Trọ Phảng	x	x	
		6 Bản Ta Khoang	x	x	
		7 Bản Chiềng Pha	x	x	
		8 Bản Hưng Nhân		x	
		9 Bản Chồ Muông	x	x	
		10 Bản Ngà Phát	x	x	
		11 Bản Phổng Lái	x	x	x
		12 Bản Bình Nguyên	x	x	
		13 Bản Bình Mộc	x	x	
		14 Bản Thái Bình		x	
		15 Bản Bình Minh	x	x	
		16 Bản Sai Chiên	x	x	
33	Xã Chiềng La	23	23	23	12
		1 Bản Liên Minh	x	x	x
		2 Bản Phiêng Nong	x	x	x
		3 Bản Lè	x	x	
		4 Bản Thúm Cáy	x	x	
		5 Bản Chiềng Cang	x	x	
		6 Bản Lá Lốm	x	x	
		7 Bản Song	x	x	
		8 Bản Cát Lót	x	x	
		9 Bản Huổi Lọng	x	x	x
		10 Bản Lào	x	x	
		11 Bản Phé	x	x	
		12 Bản Sen To	x	x	
		13 Bản Săng	x	x	x
		14 Bản Pù	x	x	x
		15 Bản Huổi Lán	x	x	x
		16 Bản Chiềng La	x	x	
		17 Bản Chiềng Ngảm	x	x	x
		18 Bản Ngảm Tợ	x	x	x
		19 Bản Tam	x	x	x
		20 Bản Huổi Nong	x	x	x
		21 Bản Bay	x	x	
		22 Bản Tông Cọ	x	x	x
		23 Bản Bó Mạ	x	x	x
34	Xã Mường Bám	11	11	11	11
		1 Bản Pá Nó	x	x	x
		2 Bản Tư Làng	x	x	x
		3 Bản Nặm Ứn	x	x	x
		4 Bản Nà Làng	x	x	x
		5 Bản Lào	x	x	x
		6 Bản Cầm Cặn	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Bản Phèn	x	x	x
		8 Bản Bôm Kham	x	x	x
		9 Bản Nà Hát	x	x	x
		10 Bản Hát Pang	x	x	x
		11 Bản Nà La	x	x	x
35	Xã Muối Nội	16	15	16	16
		1 Bản Buồng Khoang	x	x	x
		2 Bản Lăm	x	x	x
		3 Bản Hiêm	x	x	x
		4 Bản Pù	x	x	x
		5 Bản Săng Sang	x	x	x
		6 Bản Thán Sàng	x	x	x
		7 Bản Đông Hưng		x	x
		8 Bản Nam Tiến	x	x	x
		9 Bản Bán Tát	x	x	x
		10 Bản Hua Lành	x	x	x
		11 Bản Muối Nội	x	x	x
		12 Bản Bó Nguồn	x	x	x
		13 Bản Phặng	x	x	x
		14 Bản Lây	x	x	x
		15 Bản Bon	x	x	x
		16 Bản Nong Ổ	x	x	x
36	Xã Long Hẹ	11	11	11	9
		1 Bản Ta Khom	x	x	x
		2 Bản Nà Nôm	x	x	x
		3 Bản Nậm Như	x	x	
		4 Bản Cán Tỷ	x	x	x
		5 Bản Nông Cốc	x	x	
		6 Bản Long Hẹ	x	x	x
		7 Bản Cha Mạy	x	x	x
		8 Bản Tở	x	x	x
		9 Bản Ế Tông	x	x	x
		10 Bản Xam Phổng	x	x	x
		11 Bản Huổi Lanh	x	x	x
37	Xã Mường Khiêng	32	32	32	32
		1 Bản Khiêng	x	x	x
		2 Bản Pục Tẩn	x	x	x
		3 Bản Phé Hăng	x	x	x
		4 Bản Nam Han	x	x	x
		5 Bản Sào Và	x	x	x
		6 Bản Bắc	x	x	x
		7 Bản Lụ	x	x	x
		8 Bản Ta Mạ	x	x	x
		9 Bản Kia	x	x	x
		10 Bản Chà Lào	x	x	x
		11 Bản Tát	x	x	x
		12 Bản Nà Sành	x	x	x
		13 Bản Nong Bon	x	x	x
		14 Bản Bó	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Bản Mười	x	x	x
		16 Bản Tra	x	x	x
		17 Bản Hốc Quỳnh	x	x	x
		18 Bản Lót Mẩn	x	x	x
		19 Bản Nà Ten	x	x	x
		20 Bản Phai xe	x	x	x
		21 Bản Lọng Viêng	x	x	x
		22 Bản Cù Sắt	x	x	x
		23 Bản Nhốc Thông	x	x	x
		24 Bản Lửa Pợ	x	x	x
		25 Bản Nuồng Há	x	x	x
		26 Bản Phúc Kềm	x	x	x
		27 Bản Bon	x	x	x
		28 Bản Hốc	x	x	x
		29 Bản Ban Xa	x	x	x
		30 Bản Co Muông	x	x	x
		31 Bản Co Khết	x	x	x
		32 Bản Mông Luông	x	x	x
38	Xã Co Mạ	23	23	23	23
		1 Bản Pá Ný	x	x	x
		2 Bản Hua Dấu	x	x	x
		3 Bản Tịa Tậu	x	x	x
		4 Bản Hua Ngáy	x	x	x
		5 Bản Sáu Mê	x	x	x
		6 Bản Tinh Lá	x	x	x
		7 Bản Co Cài	x	x	x
		8 Bản Pá Hốc	x	x	x
		9 Bản Há Khúa	x	x	x
		10 Bản Thẩm Xét	x	x	x
		11 Bản Co Nghè	x	x	x
		12 Bản Hát Xiển	x	x	x
		13 Bản Chả Lạy A	x	x	x
		14 Bản Cửa Rừng	x	x	x
		15 Bản Pá Lông	x	x	x
		16 Bản Co Nhừ	x	x	x
		17 Bản Co Tòng	x	x	x
		18 Bản Co Mạ	x	x	x
		19 Bản Chổng Khoa	x	x	x
		20 Bản Xá Nhá	x	x	x
		21 Bản Po Mậu	x	x	x
		22 Bản Cát Mới	x	x	x
		23 Bản Nong Vai	x	x	x
39	Xã Bó Sinh	20	20	20	20
		1 Bản Pá Ma	x	x	x
		2 Bản Phổng	x	x	x
		3 Bản Pát Nong	x	x	x
		4 Bản Lụng	x	x	x
		5 Bản Huổi Pàn	x	x	x
		6 Bản Pú Bấu	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Bản Pha Hấp	x	x	x
		8 Bản Huổi Tính	x	x	x
		9 Bản Bó Sinh	x	x	x
		10 Bản Báng Dạ	x	x	x
		11 Ban Pá Ngay	x	x	x
		12 Bản Nà Bó	x	x	x
		13 Bản Lọng Xày	x	x	x
		14 Bản Co Tòng	x	x	x
		15 Bản Hua Lung	x	x	x
		16 Bản Lăng Mới	x	x	x
		17 Bản Huổi Han	x	x	x
		18 Bản Pá Ca	x	x	x
		19 Bản Háng Xía	x	x	x
		20 Bản Hấp	x	x	x
40	Xã Chiềng Khương	19	17	19	16
		1 Bản Bó	x	x	x
		2 Bản Là	x	x	x
		3 Bản Quyết Thắng	x	x	x
		4 Bản Quyết Tâm	x	x	x
		5 Bản Tiên Sơn		x	
		6 Bản Híp	x	x	x
		7 Bản Thống Nhất	x	x	x
		8 Bản Tân Hưng		x	
		9 Bản Khương Tiên	x	x	x
		10 Bản Chiềng Khương	x	x	x
		11 Bản Mo	x	x	x
		12 Bản Liên Hồng	x	x	x
		13 Bản Nong Phạ	x	x	x
		14 Bản Ổ	x	x	
		15 Bản Mường Sai	x	x	x
		16 Bản Tin Tộc	x	x	x
		17 Bản Nà Hò	x	x	x
		18 Bản Nà Un	x	x	x
		19 Bản Co Đứa	x	x	x
41	Xã Mường Hung	26	25	26	21
		1 Bản Trung Chính		x	
		2 Bản Ít Om	x	x	
		3 Bản Lúa	x	x	x
		4 Bản Hong Dôm	x	x	x
		5 Bản Cát	x	x	x
		6 Bản Mường Hung	x	x	
		7 Bản Hát So	x	x	
		8 Bản Nà Cầm	x	x	x
		9 Bản Nà Ngần	x	x	x
		10 Bản Huổi Oí	x	x	x
		11 Bản Kéo Co	x	x	x
		12 Bản Bua Hin	x	x	x
		13 Bản Huổi Bua	x	x	x
		14 Bản Nhạp Trung	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Bản Hát Sét	x	x	x
		16 Bản Chiềng Cang	x	x	x
		17 Bản Bó Lạ	x	x	x
		18 Bản Tre	x	x	x
		19 Bản Hua Tát	x	x	x
		20 Bản Ít Lót	x	x	x
		21 Bản Pá Nó	x	x	x
		22 Bản Huổi Tao	x	x	x
		23 Bản Có Thón	x	x	x
		24 Bản Cù Cang	x	x	x
		25 Bản Mỏ	x	x	x
		26 Bản Chiềng Xôm	x	x	x
42	Xã Chiềng Khoong	24	22	24	21
		1 Bản Khong Tở	x	x	x
		2 Bản Cang Kiềng	x	x	x
		3 Bản Chiên Mòn	x	x	x
		4 Bản Hoàng Lay	x	x	x
		5 Bản Púng	x	x	x
		6 Bản Bó Luông	x	x	x
		7 Bản Tà Hay	x	x	x
		8 Bản Liên Phuong		x	
		9 Bản Lướt	x	x	x
		10 Bản Nà Xim	x	x	x
		11 Bản Huổi Bó	x	x	x
		12 Bản Xi Lô	x	x	x
		13 Bản Lè	x	x	x
		14 Bản Hồng Nam	x	x	
		15 Bản Nà Dòn	x	x	x
		16 Bản Nà Kham	x	x	x
		17 Bản Mường Cai	x	x	x
		18 Bản Xía Kìa	x	x	x
		19 Bản Huổi Khe	x	x	x
		20 Bản Hải Sơn		x	
		21 Bản Hán Ku	x	x	x
		22 Bản Huổi Hư	x	x	x
		23 Bản Sài Khao	x	x	x
		24 Bản Bó Chạy	x	x	x
43	Xã Mường Lằm	15	15	15	10
		1 Bản Mường Nưa	x	x	
		2 Bản Mường Tợ	x	x	
		3 Bản Cù Luông	x	x	x
		4 Bản Đứa Lốc	x	x	x
		5 Bản Huổi Léch	x	x	x
		6 Bản Tạng Són	x	x	x
		7 Bản Núa Cốc	x	x	x
		8 Bản Phá Thóng	x	x	x
		9 Bản Hín Phẳng	x	x	x
		10 Bản Tia Pặt	x	x	x
		11 Bản Nà Tấu	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		12 Bản Lồm Hòm	x	x	x
		13 Bản Hịa	x	x	
		14 Bản Lầu Ngày	x	x	
		15 Bản Phèn Sàng	x	x	
44	Xã Nậm Ty	17	17	17	15
		1 Bản Nuốt Còn	x	x	x
		2 Bản Chiềng Vàng	x	x	x
		3 Bản Nà Tông	x	x	
		4 Bản Đứa Pàn	x	x	
		5 Bản Huổi Tông	x	x	x
		6 Bản Nà Phung	x	x	x
		7 Bản Pịn Ban	x	x	x
		8 Bản Bú Khương	x	x	x
		9 Bản Chéo Tư	x	x	x
		10 Bản Mòn	x	x	x
		11 Bản Nà Mện	x	x	x
		12 Bản Pá Men	x	x	x
		13 Bản Co Dâu	x	x	x
		14 Bản Sàng Hay	x	x	x
		15 Bản Pàn	x	x	x
		16 Bản Nà Khựa	x	x	x
		17 Bản Nong Xô	x	x	x
45	Xã Sông Mã	18	16	18	7
		1 Tổ dân phố 1	x	x	
		2 Tổ dân phố 2	x	x	
		3 Tổ dân phố 3		x	
		4 Tổ dân phố 4	x	x	
		5 Tổ dân phố 5	x	x	
		6 Tổ dân phố 6		x	
		7 Tổ dân phố 7	x	x	
		8 Tổ dân phố 8	x	x	
		9 Tổ dân phố 9	x	x	
		10 Bản Nà Hin	x	x	
		11 Bản Thón	x	x	x
		12 Bản Xum Pàn	x	x	x
		13 Bản Mé Lươi	x	x	x
		14 Bản Cánh Kiến	x	x	
		15 Bản Ứn Phường	x	x	x
		16 Bản Bom Phung	x	x	x
		17 Bản Quyết Thắng	x	x	x
		18 Bản Lọng Lăn	x	x	x
46	Xã Huổi Một	16	16	16	16
		1 Bản Pá Công	x	x	x
		2 Bản Kéo	x	x	x
		3 Bản Pàn	x	x	x
		4 Bản Co Kiềng	x	x	x
		5 Bản Co Mạ	x	x	x
		6 Bản Khua Họ	x	x	x
		7 Bản Túp Phạ	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Bản Pá Mẩn	x	x	x
		9 Bản Nậm Mẩn	x	x	x
		10 Bản Pá Ban	x	x	x
		11 Bản Chả Huổi	x	x	x
		12 Bản Huổi Khoang	x	x	x
		13 Bản Chạy Cang	x	x	x
		14 Bản Phá Thổng	x	x	x
		15 Bản Púng Khương	x	x	x
		16 Bản Nậm Pù	x	x	x
47	Xã Chiềng Sơ	20	20	20	8
		1 Bản Nà Cẩn	x	x	
		2 Bản Luẩn	x	x	
		3 Bản Công	x	x	
		4 Bản Đứa Khoa	x	x	x
		5 Bản Nà Sặng	x	x	x
		6 Bản Nà Lóc	x	x	
		7 Bản Sòng Hạ	x	x	
		8 Bản Yên Hưng	x	x	
		9 Bản Pọng Bua	x	x	
		10 Bản Pao Lăn	x	x	x
		11 Bản Bang	x	x	x
		12 Bản Pe Tiến	x	x	
		13 Bản Bon Tiến	x	x	
		14 Bản Nong Mừ	x	x	
		15 Bản Tin Tiến	x	x	x
		16 Bản Ten Ứ	x	x	x
		17 Bản Huổi Púng	x	x	x
		18 Bản Lẹ	x	x	
		19 Bản Huổi Sài	x	x	x
		20 Bản Pàng	x	x	
48	Xã Vân Hồ	29	29	29	19
		1 Bản Nà Bai	x	x	x
		2 Bản Phụ Mẫu	x	x	x
		3 Bản Hợp Thành	x	x	x
		4 Bản Yên Thành	x	x	x
		5 Bản Piềng Chà	x	x	x
		6 Bản Suối Mực	x	x	x
		7 Bản Pà Puộc	x	x	x
		8 Bản Pa Kha	x	x	x
		9 Bản Lóng Luông	x	x	x
		10 Bản Suối Bon	x	x	x
		11 Bản Hang Trùng 1	x	x	
		12 Bản Hang Trùng 2	x	x	
		13 Tiểu khu Sao Đỏ 1	x	x	
		14 Tiểu khu Sao Đỏ 2	x	x	
		15 Bản Suối Lìn	x	x	
		16 Bản Bó Nhàng 1	x	x	
		17 Bản Bó Nhàng 2	x	x	
		18 Bản Chiềng Đi 1	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Bản Chiềng Đi 2	x	x	
		20 Bản Thuông Cuông	x	x	x
		21 Bản Pa Cốp	x	x	x
		22 Bản Pa Chè	x	x	x
		23 Bản Hua Tạt	x	x	
		24 Bản Chiềng Yên	x	x	x
		25 Bản Co Chàm	x	x	x
		26 Bản Co Lóng	x	x	x
		27 Bản Lũng Xá	x	x	x
		28 Bản Mường Men	x	x	x
		29 Bản Bình Minh	x	x	x
49	Xã Tô Múa	14	14	14	11
		1 Bản Mường Khoa	x	x	
		2 Bản Nà Chá	x	x	
		3 Bản Không	x	x	
		4 Bản Bó	x	x	x
		5 Bản Suối Bàng	x	x	x
		6 Bản Pư Lai	x	x	x
		7 Bản Chiềng Sỏi	x	x	x
		8 Bản Tin Tộc	x	x	x
		9 Bản Páng	x	x	x
		10 Bản Hợp Nhất	x	x	x
		11 Bản Tô Múa	x	x	x
		12 Bản Cho Đáy	x	x	x
		13 Bản Bó Khảm	x	x	x
		14 Bản Lắc Mường	x	x	x
50	Xã Song Khũa	16	16	16	16
		1 Bản Co Súc	x	x	x
		2 Bản Tà Lạc	x	x	x
		3 Bản Lóng Khũa	x	x	x
		4 Bản Un	x	x	x
		5 Bản Lẩn	x	x	x
		6 Bản Pù Hiềng	x	x	x
		7 Bản To Ngùi	x	x	x
		8 Bản Coong	x	x	x
		9 Bản Liên Hoà	x	x	x
		10 Bản Tân Hợp	x	x	x
		11 Bản Tân Thành	x	x	x
		12 Bản Mường Tè	x	x	x
		13 Bản Mường Tiến	x	x	x
		14 Bản Quang Minh	x	x	x
		15 Bản Đoàn Kết	x	x	x
		16 Bản Pư Dinh	x	x	x
51	Xã Xuân Nha	12	12	12	11
		1 Bản Cột Móc	x	x	x
		2 Bản Láy	x	x	x
		3 Bản Bún	x	x	x
		4 Bản Sa Lai	x	x	x
		5 Bản Thẩm Tôn	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Bản Đông Tà Lào	x	x	x
		7 Bản Tây Tà Lào	x	x	x
		8 Bản Tân Xuân	x	x	x
		9 Bản Pù Tùn	x	x	x
		10 Bản Xuân Nha	x	x	x
		11 Bản Mường An	x	x	x
		12 Bản Chiềng Chung	x	x	x
52	Xã Sốp Cộp	24	24	24	23
		1 Bản Sốp Cộp	x	x	
		2 Bản Nậm Ban	x	x	x
		3 Bản Sốp Nậm	x	x	x
		4 Bản Nậm Công	x	x	x
		5 Bản Nà Nghè	x	x	x
		6 Bản Tông	x	x	x
		7 Bản Huổi Lầu	x	x	x
		8 Bản Nậm Sủ	x	x	x
		9 Bản Nà Mòn	x	x	x
		10 Bản Phổng	x	x	x
		11 Bản Lạnh	x	x	x
		12 Bản Huổi Hịa	x	x	x
		13 Bản Nậm Lạnh	x	x	x
		14 Bản Nậm Ca	x	x	x
		15 Bản Pỏi Lạnh	x	x	x
		16 Bản Mường Và	x	x	x
		17 Bản Cáp Ven	x	x	x
		18 Bản Hốc Một	x	x	x
		19 Bản Púng Páng	x	x	x
		20 Bản Phá Thổng	x	x	x
		21 Bản Huổi Dương	x	x	x
		22 Bản Pá Vai	x	x	x
		23 Bản Kéo Vai	x	x	x
		24 Bản Pá Khoang	x	x	x
53	Xã Mường Lạn	13	13	13	13
		1 Bản Cang Ắn	x	x	x
		2 Bản Cống	x	x	x
		3 Bản Huổi Le	x	x	x
		4 Bản Pá Kạch	x	x	x
		5 Bản Nà Vạc	x	x	x
		6 Bản Nà Khi	x	x	x
		7 Bản Huổi Pá	x	x	x
		8 Bản Mường Lạn	x	x	x
		9 Bản Phiêng Pen	x	x	x
		10 Bản Khá	x	x	x
		11 Bản Co Muông	x	x	x
		12 Bản Nậm Lạn	x	x	x
		13 Bản Nong Phụ	x	x	x
54	Xã Púng Bánh	15	15	15	15
		1 Thôn Púng Bánh 2	x	x	x
		2 Thôn Púng Bánh 3	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		3 Thôn Púng Bánh 6	x	x	x
		4 Thôn Púng Bánh 8	x	x	x
		5 Thôn Sam Kha 1	x	x	x
		6 Thôn Sam Kha 2	x	x	x
		7 Thôn Sam Kha 3	x	x	x
		8 Thôn Dồm Cang 1	x	x	x
		9 Thôn Dồm Cang 2	x	x	x
		10 Thôn Dồm Cang 4	x	x	x
		11 Thôn Púng Bánh 1	x	x	x
		12 Thôn Púng Bánh 4	x	x	x
		13 Thôn Púng Bánh 5	x	x	x
		14 Thôn Púng Bánh 7	x	x	x
		15 Thôn Dồm Cang 3	x	x	x
55	Xã Mường Lèo	9	9	9	8
		1 Bản Mường Lèo	x	x	x
		2 Bản Năm Pừn	x	x	x
		3 Bản Sam Quảng	x	x	x
		4 Bản Nà Khoang	x	x	x
		5 Bản Mạt	x	x	
		6 Bản Huổi Áng	x	x	x
		7 Bản Huổi Lạ	x	x	x
		8 Bản Huổi Luông	x	x	x
		9 Bản Năm Khún	x	x	x
56	Xã Bắc Yên	21	21	21	14
		1 Bản Suối Háo	x	x	x
		2 Bản Pu Nhi	x	x	x
		3 Bản Cao Đa	x	x	
		4 Bản Hồng Ngải	x	x	x
		5 Bản Phiêng Ban 1	x	x	
		6 Bản Suối Song	x	x	x
		7 Bản Trung Sơn	x	x	x
		8 Bản Ngâm	x	x	x
		9 Bản Nguồn	x	x	x
		10 Bản Chanh	x	x	x
		11 Bản Phiêng Ban	x	x	x
		12 Bản Đung Giàng	x	x	x
		13 Bản Cang Hợp	x	x	
		14 Bản Lung Tang	x	x	x
		15 Bản Tân Ban	x	x	x
		16 Bản Bắc Sơn	x	x	
		17 Bản Bắc Đa	x	x	
		18 Bản Bắc Ban	x	x	
		19 Bản Phiêng Ban 2	x	x	
		20 Bản Pe	x	x	x
		21 Bản Mong	x	x	x
57	Xã Tạ Khoa	12	12	12	8
		1 Bản Sập Việt	x	x	
		2 Bản Tả Đồ	x	x	x
		3 Bản Chẹn	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Bản Suối Nhạn	x	x	x
		5 Bản Tân Tiến	x	x	
		6 Bản Phúc	x	x	
		7 Bản Trông Dê	x	x	x
		8 Bản Pá Khốm	x	x	x
		9 Bản Hua Nhàn	x	x	x
		10 Bản Đèo Chẹn	x	x	x
		11 Bản Đoàn Kết	x	x	x
		12 Bản Mường Khoa	x	x	
58	Xã Pắc Ngà	13	13	13	11
		1 Bản Sài Ảng	x	x	x
		2 Bản Thượng Tiến	x	x	x
		3 Bản Suối Cái	x	x	x
		4 Bản Chim Hạ	x	x	x
		5 Bản Vàn	x	x	
		6 Bản Suối Tù	x	x	x
		7 Bản Pắc Ngà	x	x	x
		8 Bản Bước	x	x	x
		9 Bản Lùm Thượng A	x	x	x
		10 Bản Lùm Thượng B	x	x	x
		11 Bản Lùm Hạ	x	x	x
		12 Bản Nong Cóc	x	x	
		13 Bản Cái B	x	x	x
59	Xã Chiềng Sại	9	9	9	7
		1 Bản Nhèm	x	x	x
		2 Bản En	x	x	x
		3 Bản Kỳ Sơn	x	x	x
		4 Bản Co Muông	x	x	
		5 Bản Nà Dòn	x	x	
		6 Bản Quế Sơn	x	x	x
		7 Bản Suối Ngang	x	x	x
		8 Bản Nậm Lin	x	x	x
		9 Bản Tăng	x	x	x
60	Xã Tà Xùa	11	11	11	11
		1 Bản Làng Cao	x	x	x
		2 Bản Làng Sáng	x	x	x
		3 Bản Thảo Nguyên	x	x	x
		4 Bản Bẹ	x	x	x
		5 Bản Chổng Tra	x	x	x
		6 Bản Chung Trinh	x	x	x
		7 Bản Háng Cao	x	x	x
		8 Bản Làng Chếu	x	x	x
		9 Bản Suối Păng	x	x	x
		10 Bản Háng Đồng	x	x	x
		11 Bản Tà Xùa	x	x	x
61	Xã Xím Vàng	8	8	8	8
		1 Bản Hang Chú	x	x	x
		2 Bản Xím Vàng	x	x	x
		3 Bản Pa Cư Sáng	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Bản Suối Lệnh	x	x	x
		5 Bản Pá Hóc	x	x	x
		6 Bản Nậm Lộng	x	x	x
		7 Bản Trông Tàu	x	x	x
		8 Bản Háng Chơ	x	x	x
62	Xã Ngọc Chiến	9	9	9	3
		1 Bản Nà Tàu	x	x	
		2 Bản Nậm Nghẹp	x	x	
		3 Bản Lướt	x	x	
		4 Bản Lọng Cang	x	x	
		5 Bản Pú Dánh	x	x	x
		6 Bản Mường Chiến	x	x	
		7 Bản Phày	x	x	
		8 Bản Đông Xuông	x	x	x
		9 Bản Kẻ	x	x	x
63	Xã Mường La	37	37	34	9
		1 Tiểu khu Hua Ít	x	x	
		2 Tiểu khu Mé Lìu	x		
		3 Tiểu khu Phiêng Tìn	x	x	
		4 Bản Lả Búng	x	x	
		5 Bản Huổi Muôn	x	x	x
		6 Bản Huổi Ban	x	x	x
		7 Bản Chiến	x		
		8 Bản Nong Luông	x	x	
		9 Bản Púng Quài	x	x	x
		10 Bản Hua Nậm	x	x	
		11 Bản Huổi Liếng	x	x	
		12 Bản Ít	x	x	
		13 Bản Nong Quài	x	x	
		14 Bản Pá Kim	x	x	
		15 Bản Nà Trà	x	x	x
		16 Bản Pi	x	x	
		17 Bản Lứa	x	x	
		18 Bản Chà Lào	x	x	
		19 Bản Tong	x	x	
		20 Bản Ten	x	x	
		21 Bản Cang Phiêng	x	x	
		22 Bản Pi Tạy	x	x	
		23 Bản Núa Trò	x	x	
		24 Bản Nà Lóc	x	x	
		25 Tiểu khu Chiềng Tè	x	x	
		26 Tiểu khu Ít Ong	x		
		27 Bản Nà Nong	x	x	
		28 Tiểu khu 1	x	x	
		29 Tiểu khu 2	x	x	
		30 Bản Mường Trai	x	x	
		31 Bản Pá Chiến	x	x	
		32 Bản Ku Pau	x	x	x
		33 Bản Nong Bấu	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		34 Bản Nặm Păm	x	x	
		35 Bản Piêng	x	x	x
		36 Bản Hoa Ban	x	x	x
		37 Bản Hua Chiến	x	x	x
64	Xã Chiềng Lao	23	23	23	13
		1 Bản Po	x	x	
		2 Bản Lọng Bong	x	x	x
		3 Bản Pá Han	x	x	x
		4 Bản Phiêng Cại	x	x	
		5 Bản Cun	x	x	
		6 Bản Léch	x	x	
		7 Bản Nà Léch	x	x	
		8 Bản Đán Ến	x	x	x
		9 Bản Xu Xăm	x	x	
		10 Bản Pậu	x	x	
		11 Bản Mên	x	x	x
		12 Bản Hua Trai	x	x	x
		13 Bản Lè	x	x	x
		14 Bản Tà Sải	x	x	
		15 Bản Nhạp	x	x	
		16 Bản Nà Cường	x	x	
		17 Bản Phiêng Phả	x	x	x
		18 Bản Huổi Xu	x	x	x
		19 Bản Púng Ngùa	x	x	x
		20 Bản Huổi Săn	x	x	x
		21 Bản Huổi Tao	x	x	x
		22 Bản Nặm Giôn	x	x	x
		23 Bản Huổi Lẹ	x	x	x
65	Xã Mường Bú	29	28	29	21
		1 Bản Buôi	x	x	x
		2 Bản Chom Cọ	x	x	x
		3 Bản Chang Lửa	x	x	
		4 Bản Co Tông	x	x	x
		5 Bản Cúp	x	x	x
		6 Bản Giản	x	x	
		7 Bản Mường Bú	x	x	
		8 Bản Ta Mo	x	x	x
		9 Bản Nang Phai	x	x	
		10 Bản Tạ Bú	x	x	x
		11 Bản Tạ Búng	x	x	x
		12 Bản Bắc	x	x	x
		13 Bản Pét Tôm	x	x	x
		14 Bản Pá Tong	x	x	x
		15 Bản Nặm Ứn	x	x	x
		16 Bản Mường Chùm	x	x	
		17 Bản Pàn	x	x	x
		18 Bản Hồng Hìn	x	x	x
		19 Bản Pặt	x	x	
		20 Bản Bó Cốp	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Bản Pá Xúm	x	x	x
		22 Bản Búng	x	x	x
		23 Bản Chón	x	x	x
		24 Bản Nà Nong	x	x	x
		25 Bản Búng Diến	x	x	
		26 Bản Văn Minh		x	
		27 Bản Ngoạng	x	x	x
		28 Bản Phiêng Búng	x	x	x
		29 Bản Sang	x	x	x
66	Xã Chiềng Hoa	21	21	21	19
		1 Bản Nong Hoi Dưới	x	x	x
		2 Bản Lạng Xua	x	x	x
		3 Bản Hán Trạng	x	x	x
		4 Bản Sạ Súng	x	x	x
		5 Bản Tà Pù Chử	x	x	x
		6 Bản Mạo	x	x	x
		7 Bản Kéo Hỏm	x	x	x
		8 Bản Hán Cá Thệnh	x	x	x
		9 Bản Mường Pia	x	x	x
		10 Bản Nong Ế	x	x	x
		11 Bản Năm Hồng	x	x	x
		12 Bản Tào Ván Mới	x	x	x
		13 Bản Chiềng Công	x	x	x
		14 Bản Chông Dủ Tầu	x	x	x
		15 Bản Khao Lao Mới	x	x	x
		16 Bản Lọng Bó	x	x	x
		17 Bản Lửa Xe	x	x	x
		18 Bản Vinh Quang	x	x	
		19 Bản Phương Yên	x	x	x
		20 Bản Áng Nhịu	x	x	
		21 Bản Chông	x	x	x
67	Xã Mường Chiên	13	13	13	11
		1 Bản Ít Ta Bót	x	x	x
		2 Bản Khâu Pùm	x	x	x
		3 Bản Pháy Suông	x	x	x
		4 Bản Pho Pha	x	x	
		5 Bản Phướng	x	x	x
		6 Bản Năm Tầu	x	x	x
		7 Bản Nà Mùn	x	x	x
		8 Bản Phiêng Bay	x	x	x
		9 Bản Có Luông	x	x	x
		10 Bản Mường Chiên	x	x	
		11 Bản Pạ Lò	x	x	x
		12 Bản Cà Nàng	x	x	x
		13 Bản Chiềng Khay	x	x	x
68	Xã Mường Giôn	15	15	15	11
		1 Bản Khoang	x	x	
		2 Bản Pá Le	x	x	x
		3 Bản Tậu Khúm	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		4 Bản Bo Xanh	x	x	
		5 Bản Giôn	x	x	x
		6 Bản Xa	x	x	x
		7 Bản Khóp	x	x	x
		8 Bản Phiêng Mụt II	x	x	
		9 Bản Pha Khinh	x	x	x
		10 Bản Chiềng Lê	x	x	
		11 Bản Phiêng Mụt	x	x	x
		12 Bản Mắc Lú	x	x	x
		13 Bản Nà Mạt	x	x	x
		14 Bản Pá Mạn	x	x	x
		15 Bản Huổi Ngà	x	x	x
69	Xã Quỳnh Nhai	25	25	25	11
		1 Tiểu khu Phiêng Nền	x	x	
		2 Tiểu khu 1	x	x	
		3 Bản Púa Xe	x	x	
		4 Bản Pu Khoang	x	x	
		5 Bản He	x	x	x
		6 Bản Hán	x	x	
		7 Bản Huổi Ná	x	x	x
		8 Bản Xe	x	x	x
		9 Bản Lốm Lầu	x	x	x
		10 Bản Bình Yên	x	x	
		11 Bản Bung Lanh	x	x	x
		12 Bản Khiêu Ban	x	x	x
		13 Bản Mường Giàng	x	x	
		14 Tiểu khu Gia Lan	x	x	
		15 Tiểu khu 2	x	x	
		16 Tiểu khu 3	x	x	
		17 Bản Pá Uôn	x	x	x
		18 Tiểu khu Chiềng Bằng	x	x	
		19 Bản Lọng Đán	x	x	x
		20 Bản Ngáy	x	x	
		21 Bản Chiềng Khoang	x	x	x
		22 Bản Đông Hậu	x	x	
		23 Bản Ca	x	x	
		24 Bản Lý Sắn	x	x	x
		25 Bản Chiềng Ôn	x	x	x
70	Xã Mường Sại	12	12	12	9
		1 Bản Cà Pổng	x	x	x
		2 Bản Cọ Muông	x	x	x
		3 Búa Bon	x	x	
		4 Bản Còi	x	x	x
		5 Bản Ten Che	x	x	x
		6 Bản Dọ	x	x	
		7 Bản Thống Nhất	x	x	x
		8 Nhả Sầy	x	x	x
		9 Bản Hợp Nhất	x	x	x
		10 Bản Mường Sại	x	x	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Bản Nậm É	x	x	x
		12 Bản Đoàn Kết	x	x	x
71	Xã Yên Châu	29	27	29	8
		1 Bản Suối Dương	x	x	x
		2 Bản Luông Mé	x	x	x
		3 Bản Đông Tàu	x	x	x
		4 Bản Na Pán	x	x	x
		5 Bản Chiềng Kim		x	
		6 Bản Mai Ngập	x	x	
		7 Bản Ngùa	x	x	
		8 Bản Boong Xanh	x	x	
		9 Bản Nhôm	x	x	x
		10 Bản Chai	x	x	x
		11 Bản Chiềng Đông	x	x	x
		12 Bản Búng Mo	x	x	
		13 Bản Chiềng Sàng	x	x	
		14 Bản Đán	x	x	
		15 Bản Kết Đoàn	x	x	
		16 Bản Chiềng Păn		x	
		17 Bản Sạng Phát	x	x	
		18 Tiểu khu 03/02	x	x	
		19 Tiểu khu Mường Vạt	x	x	
		20 Tiểu khu 02/9	x	x	
		21 Tiểu khu 19/5	x	x	
		22 Tiểu khu Chiềng An	x	x	
		23 Bản Vang Qua	x	x	
		24 Bản Chiềng Khoi	x	x	
		25 Bản Tùm	x	x	
		26 Bản Đông Ngoàng	x	x	
		27 Bản Sập Vạt	x	x	
		28 Bản Thín Khá	x	x	
		29 Bản Đoàn Kết	x	x	x
72	Xã Chiềng Hặc	26	26	26	14
		1 Bản Mường Lựm	X	x	
		2 Bản Nóng Pét	x	x	x
		3 Bản Bó Mon	x	x	x
		4 Bản Cang	x	x	
		5 Bản Đảo	x	x	x
		6 Bản Co Sáy	x	x	x
		7 Bản Ôn Ốc	x	x	x
		8 Bản Pa Hóc	x	x	x
		9 Bản Nà Ngà	x	x	
		10 Bản Cổ Nông	x	x	x
		11 Bản Chiềng Ban	x	x	
		12 Bản Đông Khùa	x	x	
		13 Bản Tà Làng Cao	x	x	
		14 Bản Hang Hóc	x	x	x
		15 Bản Luông	x	x	x
		16 Bản Tà Vài	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Bản Huổi Sét	x	x	
		18 Bản Văng Lùng	x	x	
		19 Bản Bó Kiếng	x	x	
		20 Bản Tà Làng Thấp	x	x	
		21 Bản Hua Đán	x	x	x
		22 Bản Tú Quỳnh	x	x	x
		23 Bản Huổi Mong	x	x	
		24 Bản Suối Phà	x	x	x
		25 Bản Trung Tâm	x	x	
		26 Bản Pá Khôm	x	x	x
73	Xã Yên Sơn	15	13	15	9
		1 Bản Phương Quỳnh	x	x	
		2 Bản Chiềng Hưng		x	
		3 Bản Chờ Lông	x	x	x
		4 Bản Cò Chia	x	x	
		5 Bản Co Tôm	x	x	x
		6 Bản Đin Chí	x	x	x
		7 Bản Nà Cài	x	x	x
		8 Bản Khuông	x	x	x
		9 Bản Yên Quỳnh	x	x	
		10 Bản Đán	x	x	
		11 Bản Kim Sơn		x	
		12 Bản Trạm Hóc	x	x	x
		13 Bản Chiềng On	x	x	x
		14 Bản Nà Dạ	x	x	x
		15 Bản Keo Đôn	x	x	x
74	Xã Lóng Phiêng	15	13	15	11
		1 Bản Yên Thi		x	
		2 Bản Tà Vàng	x	x	
		3 Bản Pha Củng	x	x	x
		4 Bản Tô Quỳnh	x	x	
		5 Bản Mỏ Than		x	
		6 Bản Co Lắc	x	x	x
		7 Bản Pa Kha 3	x	x	x
		8 Bản Bó Hìn	x	x	x
		9 Bản Pom Khốc	x	x	x
		10 Bản Đin chí	x	x	x
		11 Bản Pa Khôm	x	x	x
		12 Bản Nong Đúc	x	x	x
		13 Bản Nà Mùa	x	x	x
		14 Bản Chiềng Tương	x	x	x
		15 Bản Mơ Tươi	x	x	x
75	Xã Phiêng Khoài	17	14	17	10
		1 Bản Co Mon	x	x	x
		2 Bản Lao Khô 1	x	x	x
		3 Bản Liên Ái 1	x	x	
		4 Bản Liên Ái 2	x	x	
		5 Thôn Thanh Yên 1	x	x	x
		6 Thôn Thanh Yên 2	x	x	x

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Bản Cồn Huốt	x	x	x
		8 Bản Con Khảm	x	x	x
		9 Thôn An Hưng	x	x	
		10 Thôn Kim Chung 1		x	
		11 Thôn Kim Chung 2	x	x	x
		12 Thôn Kim Chung 3		x	
		13 Thôn Hang Mon 1	x	x	
		14 Thôn Hang Mon 2		x	
		15 Bản Keo Muông	x	x	x
		16 Bản Lao Khô 2	x	x	x
		17 Bản Đoàn Kết	x	x	x